TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG A** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 40/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023, về việc *"Ly hôn"*:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Mạnh H,** sinh năm 1992.

Địa chỉ: Xã Quang C, huyện Việt Y, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu H1,** sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn Cổ D, xã Tiên D, huyện Đông A, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 236/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mạnh H và chị Nguyễn Thị Thu H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 17/02/2019 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu K thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Chị H1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn: Anh H và chị H1 tự nguyện thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh H và chị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

- Về án phí: Anh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), chị H1 đồng ý để anh H chịu toàn bộ án phí. Xác nhận anh Nguyễn Mạnh H đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông A ngày 20/02/2023 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0006505. Trả lại cho anh Nguyễn Mạnh H 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông A;
- UBND xã Tiên D;
- Chi cục THADS huyện Đông A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Thúy Hà